

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1001** /UBND-KT

Đồng Nai, ngày **05** tháng **02** năm **2016**

V/v rà soát báo cáo thu hồi nợ cổ
phần ưu đãi trả chậm của người lao
động nghèo trong các doanh nghiệp
cổ phần hóa

Kính gửi: Sở Tài chính.

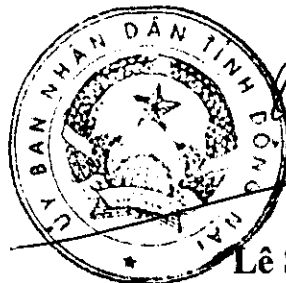
UBND tỉnh nhận được Văn bản số 1057/BTC-TCĐN ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính về tiền bán cổ phần cho người lao động nghèo (đính kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài chính căn cứ nội dung hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 1057/BTC-TCĐN ngày 21/01/2016 triển khai hướng dẫn cho các Tổng công ty, công ty nhà nước đã thực hiện cổ phần hóa rà soát, phân loại đối tượng người lao động còn nợ chưa thanh toán số tiền mua cổ phần được ưu đãi trả chậm đến thời điểm 31/12/2015 để thực hiện thu hồi theo quy định; đồng thời tổng hợp kết quả thực hiện, vướng mắc phát sinh để tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 25/3/2016./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, P.Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh -Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.
m.phuong.kt

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lưu
Lê Sĩ Lâm

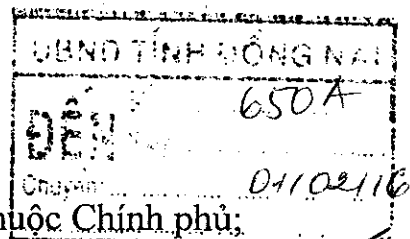
BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Số: 1057/BTC-TCĐN

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2016

V/v tiền bán cổ phần cho người lao
động nghèo



Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh tại công văn số 9847/VPCP-ĐMDN ngày 25/11/2015 của Văn phòng Chính phủ về tiền bán cổ phần trả chậm cho người lao động nghèo tại các doanh nghiệp cổ phần hóa, Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

Các công ty nhà nước thực hiện cổ phần hóa theo quy định tại Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29/6/1998 và Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần, có cổ phần ưu đãi cho người lao động nghèo đến nay chưa hoàn thành việc thu hồi và thanh toán cổ phần trả chậm, đề nghị:

1/ Thực hiện rà soát, phân loại đối tượng nợ bao gồm:

- Người lao động còn nợ chưa thanh toán cổ phần trả chậm hiện còn đang làm việc tại công ty cổ phần.
- Người lao động còn nợ chưa thanh toán cổ phần trả chậm hiện đã nghỉ việc, chuyển công tác.

2/ Xác định số lượng cổ phần chưa thanh toán tương ứng với số tiền nợ của từng đối tượng nợ.

3/ Thực hiện chốt thời điểm đến hạn người lao động phải thanh toán đủ tiền mua cổ phần ưu đãi trả chậm 13 năm (kể từ khi mua đối với các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa theo Nghị định số 44/1998/NĐ-CP) và 10 năm (kể từ khi mua đối với các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa theo Nghị định số 64/2002/NĐ-CP). Thông báo cho người lao động thời hạn cuối cùng thanh toán số tiền còn nợ và yêu cầu người lao động xác nhận bằng văn bản.

3.1. Trường hợp đã gửi thông báo cho người lao động về thời hạn cuối cùng phải thanh toán với Nhà nước và người lao động có cam kết chấp thuận thanh toán, nhưng hiện tại người lao động chưa đủ khả năng thanh toán thì số tiền trả chậm còn nợ được trừ vào cổ tức được chia hàng năm của số cổ phần trả chậm và không

tính lãi số tiền trả chậm. Sau khi thanh toán đủ tiền của số cổ phần được mua trả chậm, người lao động mới được chuyển nhượng cổ phần.

3.2. Trường hợp người lao động không có điều kiện thanh toán nốt số tiền còn nợ cho Nhà nước (có giấy xác nhận của người lao động) thì doanh nghiệp thỏa thuận với người lao động trả lại cho Nhà nước số cổ phần ưu đãi trả chậm, công ty cổ phần thực hiện điều chỉnh tăng tỷ lệ phần vốn góp nhà nước tại công ty cổ phần tương ứng với giá trị của số cổ phần trả chậm (công ty cổ phần báo cáo Đại hội cổ đông điều chỉnh tỷ lệ phần vốn nhà nước nắm giữ), đồng thời hạch toán giảm nợ phải thu của người lao động và giảm nợ phải trả về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp theo phân cấp quản lý Quỹ.

3.3. Trường hợp đã gửi thông báo cho người lao động về thời hạn cuối cùng phải thanh toán cho Nhà nước, nhưng người lao động không có thông tin phản hồi thì các công ty cổ phần thực hiện thu hồi số cổ phần trả chậm của người lao động và điều chỉnh tăng số cổ phần, tăng tỷ lệ phần vốn nhà nước nắm giữ tại doanh nghiệp (công ty cổ phần báo cáo Đại hội cổ đông điều chỉnh tỷ lệ phần vốn nhà nước nắm giữ), đồng thời hạch toán giảm nợ phải thu của người lao động và giảm nợ phải trả về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp theo phân cấp quản lý Quỹ.

4/ Số tiền thu được từ bán cổ phần trả chậm được nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp theo phân cấp quản lý Quỹ như sau:

- Đối với các công ty cổ phần thuộc các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương kể cả đã bàn giao hoặc chưa bàn giao về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC): Số tiền thu được từ việc bán cổ phần trả chậm cho người lao động nghèo nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 21/2012/QĐ-TTg ngày 10/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp.

- Đối với các công ty cổ phần do Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, Công ty mẹ trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con là đại diện chủ sở hữu vốn tại công ty cổ phần: Số tiền thu được từ việc bán cổ phần trả chậm cho người lao động nghèo nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 10/2013/TT-BTC ngày 18/1/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại các công ty mẹ của Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, Công ty mẹ trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

5/ Tổ chức thực hiện:

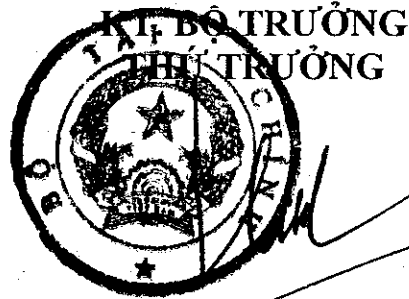
5.1. Công ty cổ phần có trách nhiệm phối hợp với: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước trong trường hợp đã bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước về SCIC hoặc các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, Công ty mẹ trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con (trường hợp Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, Công ty mẹ trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con là đại diện chủ sở hữu vốn tại công ty cổ phần) để thực hiện việc thu hồi tiền mua cổ phần trả chậm của người lao động.

5.2. Đề nghị các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương, SCIC, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, các công ty cổ phần rà soát, triển khai việc thu hồi nợ cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động nghèo đến thời điểm 31/12/2015 và tổng hợp tình hình thực hiện, các vướng mắc phát sinh gửi về Bộ Tài chính trong quý I/2016 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của các cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c),
- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh (để b/c),
- Văn phòng Chính phủ,
- Vụ Pháp chế,
- Vụ CDKT&KT,
- Lưu:VT, Cục TCDN.



Trần Văn Hiếu